

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32; 33; 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 328, 357, 385, 468, 472 BLDS năm 2015; Khoản 2 Điều 27, khoản 1 Điều 37 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty cổ phần S và ông Nguyễn Xuân T, bà Cao Thị T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Công ty cổ phần S về việc yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng thuê nhà với ông Nguyễn Xuân T, bà Cao Thị T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng thuê nhà” của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Công ty Cổ phần S

Địa chỉ: 128 N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo pháp luật: Ông K – Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc T – Chức vụ: Nhân viên Công ty cổ phần S

Người bị kiện: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1958

Bà Cao Thị Tt, sinh năm 1959

Đều trú tại: Khố A, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Xuân T và bà Cao Thị T có nghĩa vụ liên đới trả lại cho Công ty Cổ phần S số tiền cọc thuê nhà là 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng) theo hợp đồng thuê nhà ngày 01 tháng 3 năm 2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về chi phí hoà giải: Công ty cổ phần S và ông Nguyễn Xuân T, bà Cao Thị Tt không phải chịu chi phí hoà giải tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Quyền